

Số: 125/KH-BCĐ

Bình Trung, ngày 22 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024

Căn cứ Quyết định 1373/QĐ-TTg, ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT, ngày 29/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đính chính Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Căn cứ kết quả kiểm tra công nhận công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-BCĐ, ngày 05/02/2024 của Ban Chỉ đạo đổi mới GD&ĐT huyện Cao Lộc về việc thực hiện nhiệm vụ công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024.

Căn cứ kết quả đạt được về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023 và tình hình thực tế của địa phương. Nhằm nâng cao hiệu quả công tác xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục, Ban Chỉ đạo đổi mới Giáo dục và Đào tạo xã Bình Trung triển khai Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

Tiếp tục củng cố vững chắc, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục xóa mù chữ, phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 4 tuổi; 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học và phổ cập giáo dục THCS. Từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục, xây dựng tiền đề cần thiết cho việc thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018, đảm bảo cho mọi học sinh đều được phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản đáp ứng yêu cầu thực tế của xã hội.

2. Yêu cầu.

Công tác phổ cập giáo dục phải được đưa vào chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy, kế hoạch công tác lãnh đạo của UBND xã. Kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em từ 4-5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học, Xóa mù chữ

và phổ cập giáo dục THCS đảm bảo đúng thực chất, khách quan, công bằng. Đảm bảo sự chính xác, thống nhất giữa số liệu thực tế và số liệu tại hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) của Bộ Giáo dục và Đào tạo, từng bước đáp ứng các mục tiêu của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. Đảm bảo các điều kiện về đội ngũ giáo viên theo Luật Giáo dục năm 2019, thực hiện nâng chuẩn theo lộ trình cho giáo viên mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn huyện.

Các nhà trường cần xác định thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn xã là công tác trọng tâm của ngành giáo dục. Do đó, phải tích cực tham mưu, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác phổ cập giáo dục trình Ủy ban nhân dân xã phê duyệt để thực hiện.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ.

1. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 4-5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xóa mù chữ.

1.1. Đối với phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 4-5 tuổi:

- Duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 4-5 tuổi.

- Huy động 47/47 tỷ lệ 100% trẻ em 5 tuổi; 51/51 tỷ lệ 100% trẻ em 4 tuổi ra lớp năm học 2024-2025 được học bán trú, học 2 buổi/ngày theo chương trình GDMN mới.

- Đảm bảo 2/2 tỷ lệ 100% lớp mẫu giáo 5 tuổi và 2/2 tỷ lệ 100% lớp mầm non 4 tuổi có đủ phòng học riêng và bộ đồ dùng đồ chơi theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non.

- Có 02/02 lớp mẫu giáo 5 tuổi, có 02/02 lớp mẫu giáo 4 tuổi có đủ giáo viên đạt chuẩn trở lên về trình độ đào tạo theo quy định đạt tỷ lệ 100%; 04/04 giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi, 04/04 giáo viên dạy lớp mẫu giáo 4 tuổi đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non trở lên theo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; trong đó có 50% trên chuẩn và 50% đạt chuẩn.

- 100% trẻ em được hưởng các chế độ chính sách theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, ngày 02/10/2015; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 và các chế độ khác theo quy định hiện hành.

- Tổng số 50/50 tỷ lệ 100% trẻ em năm tuổi hoàn thành Chương trình GDMN 5-6 tuổi năm học 2023 – 2024

- 50/50 tỷ lệ 100% trẻ em 5 tuổi đi học chuyên cần. 100% trẻ phát triển bình thường.

1.2. Đối với phổ cập giáo dục Tiểu học:

- Các chỉ tiêu về phổ cập giáo dục Tiểu học như sau:

- Duy trì đạt chuẩn phổ cập Giáo dục tiểu học mức độ 3 theo NĐ 20.
- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 năm học 2024 - 2025: 50/50 đạt tỷ lệ 100% (duy trì so với năm so với năm 2023).
- Trẻ 11 tuổi hoàn thành Chương trình TH năm học 2023-2024: 43/43 đạt tỷ lệ 100% (duy trì so với năm 2023).
- Tỷ lệ trẻ 11 đến 14 tuổi hoàn thành Chương trình TH: 188/188 đạt tỷ lệ 100%:

1.3. Đối với phổ cập giáo dục Trung học cơ sở:

- Duy trì đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3 theo NĐ 20.
- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 năm học 2024 - 2025: 50/50 tỷ lệ 100%.(tỷ lệ bằng so với năm 2023).
- Tỷ lệ trẻ 11 đến 14 tuổi hoàn thành Chương trình TH: 188/188 đạt tỷ lệ 100% (tỷ lệ bằng so với năm 2023).
- Tổng số học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học năm học 2023-2024 vào học lớp 6 năm học 2024-2025: 43/43 đạt tỷ lệ 100%
- Số lượng, tỷ lệ HS lớp 9 (2 hệ) tốt nghiệp THCS năm học 2023-2024: 25/25 tỷ lệ 100%.
- Số lượng, tỷ lệ thanh thiếu niên từ 15-18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS (2 hệ): 130/131 tỷ lệ 99,23%.
- Huy động số thanh thiếu niên từ 15-18 tuổi tốt nghiệp THCS vào học THPT, GDNN: 128/131 tỷ lệ 97,7%.

1.4. Đối với chỉ tiêu về phổ cập xóa mù chữ:

- Số người đạt chuẩn biết chữ MĐ1:
- + Độ tuổi 15-25: 465/466 đạt tỷ lệ 99,78% (Tỷ lệ tăng 0,2% so với năm 2023).
- + Độ tuổi 15-35: 678/683 đạt tỷ lệ 99,26% (tỷ lệ tăng 0,67% so với năm 2023).
- + Độ tuổi 15-60: 2136/2200 đạt tỷ lệ 97,09%(tăng 1,11% so với năm 2023).
- Số người đạt chuẩn biết chữ MĐ2:
- + Độ tuổi 15-25: 465/466 đạt tỷ lệ 99,78% (tỷ lệ tăng 0,2% so với năm 2023).
- + Độ tuổi 15-35: 669/683 tỷ lệ 97,95% (tỷ lệ tăng 0,10% so với năm 2023).
- + Độ tuổi 15-60: 1999/2200 tỷ lệ 90,86% (tỷ lệ tăng 0,80% so với năm 2023).

2. Thực hiện tốt các điều kiện để nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các bậc học:

- Phấn đấu đối với cả ba cấp học: Đối với CBQL: 4/4 tỷ lệ 100% số cán bộ quản lý đạt trình độ Đại học trở lên; Phấn đấu đảm bảo tỷ lệ giáo viên trên lớp, bố trí đủ số lượng giáo viên dạy lớp 4-5 tuổi theo quy định.
- Duy trì 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp theo cấp học.
- Duy trì tỷ lệ phòng học/lớp đối với cả ba cấp học đạt 1,03 phòng/lớp (tính trung bình trên cả ba cấp), phòng học đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định.

- Đảm bảo đủ các thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có sân chơi bãi tập, môi trường xanh sạch đẹp, an toàn. Có nguồn nước sạch, hệ thống cấp thoát nước và công trình vệ sinh cho giáo viên và học sinh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ chung

- Nâng cao chất lượng cán bộ quản lý các nhà trường; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo về chương trình giáo dục phổ thông 2018; tạo sự đồng thuận cao giữa nhà trường và xã hội qua đó thực hiện tốt việc huy động học sinh ra lớp nhân ngày toàn dân đưa trẻ đến trường; thực hiện tốt việc duy trì sĩ số trong nhà trường, tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua của ngành. Triển khai, thực hiện các văn bản do Trung ương, tỉnh và địa phương ban hành liên quan đến ngành Giáo dục và Đào tạo; phối hợp với các ngành chức năng liên quan tham mưu, đề xuất với tỉnh ban hành chủ trương, chế độ chính sách để phát triển giáo dục - đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Các nhà trường tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn; khuyến khích giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo; Thường xuyên đôn đốc giáo viên các trường thực hiện tốt lộ trình nâng chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn; quan tâm đến công tác phát triển đảng viên, xây dựng chi bộ trường học thực sự là hạt nhân chính trị lãnh đạo đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Trường MN tiếp tục chỉ đạo công tác tuyên truyền và tổ chức rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất, đồ dùng, thiết bị, đồ chơi và đội ngũ chuẩn bị xây dựng kế hoạch thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 4 tuổi và đến năm 2030 hoàn thành phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo theo Quyết định số 1373/QĐ-CP, ngày 30/7/2021 của Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021- 2030”. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong nhân dân về chương trình Giáo dục phổ thông 2018, tạo sự đồng thuận cao giữa nhà trường và xã hội qua đó thực hiện tốt việc huy động học sinh ra lớp nhân ngày toàn dân đưa trẻ đến trường; thực hiện tốt việc duy trì sĩ số trong trường phổ thông, tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua của ngành. Tổ chức triển khai, thực hiện các văn bản do Trung ương, tỉnh, huyện và địa phương ban hành liên quan đến ngành Giáo dục và Đào tạo;

- Chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tranh thủ sự ủng hộ của phụ huynh học sinh, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn để duy động trí lực, nhân lực, vật lực mua thêm trang thiết bị dạy học, sửa chữa trường lớp học, nhà vệ sinh, tạo dựng khuôn viên trường, mua đồ dùng, trang thiết bị phục vụ trẻ ăn bán trú, xây dựng bếp nấu ăn cho trẻ.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học; Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao;

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện thực hiện PCGD mầm non cho trẻ 4 tuổi:

Tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý của Ban Chỉ đạo cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác phổ cập. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non và kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Duy trì mạng lưới trường, lớp mầm non, tăng tỷ lệ huy động trẻ em đến trường nhằm đảm bảo đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ nhằm thực hiện hiệu quả công tác PCGD MN cho trẻ 4 tuổi. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục trọng tâm cấp mầm non năm học 2023-2024. Tăng cường xã hội hóa cho giáo dục mầm non; tiếp tục xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đầu tư thiết bị, bảo đảm ngân sách cho giáo dục mầm non, đặc biệt là các lớp mầm non năm tuổi. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với giáo dục mầm non đối với trẻ em, đối với đội ngũ CBQL, GV, nhân viên.

Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” gắn với chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” và triển khai, thực hiện giai đoạn 2 Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em Mầm non, học sinh Tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” .

Tập trung thực hiện tốt Kế hoạch số 72/KH-UBND, ngày 27/3/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2030”. Tiếp tục nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, duy trì việc tổ chức bữa ăn thân thiện hằng ngày tại các trường mầm non duy trì tỷ lệ ăn bán trú, đảm bảo an toàn thể chất và tinh thần cho trẻ em khi đến trường.

2.2. Duy trì và nâng cao chất lượng PCGD TH

Duy trì và nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3 cho các năm tiếp theo. Tham mưu và huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng bổ sung thêm các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh cho nhà trường đảm bảo tốt hoạt động dạy và học của nhà trường. Từng bước nâng cao trình độ đào tạo chuẩn và trên chuẩn của

đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, tăng cường công tác xây dựng, nâng cấp hệ thống trường lớp, phấn đấu đạt được các tiêu chí xây dựng trường chuẩn quốc gia. Lựa chọn giáo viên dạy học lớp 5, đội ngũ giáo viên cốt cán tham gia tập huấn các cấp, chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.

2.3. Duy trì và nâng cao chất lượng PCGD THCS

Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở, nâng cao chất lượng và tỷ lệ giáo dục phổ cập THCS; Tăng cường công tác phân luồng, tư vấn hướng nghiệp và định hướng nghề nghiệp đối với cấp THCS; Hạn chế tối đa tình trạng bỏ học cấp THCS, từng bước nâng cao tỷ lệ thanh thiếu niên 15-18 tuổi có bằng TN THCS và học sau THCS trên toàn huyện.

2.4. Xóa mù chữ

Duy trì và nâng cao chất lượng tỷ lệ xóa mù chữ mức độ 2.

Đa dạng hóa phương thức học tập đáp ứng nhu cầu nâng cao hiểu biết và tạo cơ hội học tập suốt đời cho mọi người đối với Trung tâm học tập cộng đồng.

3. Các giải pháp

3.1. Đối với PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi và các điều kiện PCGD mầm non cho trẻ 4 tuổi.

Làm tốt công tác tham mưu, huy động mọi nguồn lực, kinh phí để chỉnh trang cải tạo cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức có chất lượng các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; trang bị đồ dùng dạy học, đồ chơi cho 100% lớp mẫu giáo năm tuổi đáp ứng theo danh mục bộ thiết bị đồ chơi tối thiểu theo Thông tư số 01/2015/VBHN-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục trang bị các thiết bị nội thất dùng chung, đồ chơi cho các nhóm, lớp dưới năm tuổi có đủ điều kiện thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới; duy trì và phát huy phong trào tự làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ đổi mới nội dung chương trình, phương pháp giáo dục mầm non. Thực hiện đầy đủ chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo 3 - 5 tuổi theo quy định để duy trì bữa ăn trưa tại trường.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN mới, đặc biệt ở các lớp mẫu giáo 5 tuổi để chuẩn bị tốt tiếng Việt, tâm thế sẵn sàng đi học cho trẻ trước khi vào lớp 1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn; khuyến khích giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo;

Đẩy mạnh xã hội hóa công tác phổ cập giáo dục mầm non, huy động nguồn lực các tổ chức chính trị xã hội và của nhân dân để thực hiện phổ cập giáo dục

mầm non cho trẻ em năm tuổi; tuyên truyền tốt để phụ huynh có trách nhiệm phối hợp với nhà trường trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

3.2. Đối với PCGD Tiểu học

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm và các nhiệm vụ cụ thể của năm học theo các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học cấp tiểu học, đặc biệt chú trọng tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Tăng cường công tác chuyển đổi số trong quản lý, chỉ đạo và điều hành, linh hoạt áp dụng các phương pháp và hình thức dạy học phù hợp theo chủ đề năm học đã đề ra “Dạy chủ động-học linh hoạt, tích cực-sống vui vẻ, biết vươn lên”.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT; tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và dạy học theo sách giáo khoa mới bảo đảm chất lượng, hiệu quả với trọng tâm là lớp 1, 2, 3,4; thực hiện nội dung dạy học các khối lớp còn lại theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tham mưu với PGD&ĐT bố trí đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đồng bộ về cơ cấu và nâng cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy. Quan tâm đến cuộc sống vật chất và tinh thần của giáo viên, đảm bảo chế độ chính sách kịp thời, đầy đủ cho giáo viên và học sinh theo các quy định hiện hành.

3.3. Đối với PCGD THCS

- Tăng cường công tác tuyên truyền, rà soát, bố trí các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để duy trì việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày. Quan tâm đến công tác dạy học, ôn tập cho học sinh lớp 9, ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 và tổ chức ôn luyện, bồi dưỡng học sinh giỏi ngay từ đầu năm học.

- Thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh sau THCS. Tăng cường khả năng tiếp cận và hoà nhập của các đối tượng phổ cập giáo dục. Triển khai tốt việc huy động trẻ đến trường, trước khi khai giảng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền và đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, cũng như công tác khuyến học khuyến tài. Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác xã hội hóa giáo dục tăng cường nguồn lực cho giáo dục, cho công tác phổ cập, duy trì học sinh ra lớp hằng năm đạt 100%.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong nhân dân về chương trình Giáo dục phổ thông 2018, tạo sự đồng thuận cao giữa nhà trường và xã hội qua đó thực hiện tốt việc huy động học sinh ra lớp nhân ngày toàn dân đưa trẻ đến trường; thực hiện tốt việc duy trì sĩ số, tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua của ngành. Tổ chức triển khai, thực hiện các văn bản do của các cấp liên quan đến ngành Giáo dục và Đào tạo; phối hợp với chính quyền địa phương tham mưu, đề xuất với huyện ban hành chủ trương, chế độ chính sách để phát triển giáo dục - đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

3.4. Đối với công tác Xóa mù chữ

Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình xóa mù chữ, chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả; đa dạng hóa các chương trình giáo dục trong các cơ sở giáo dục thường xuyên, đẩy mạnh học tập thường xuyên, học suốt đời và xây dựng xã hội học tập. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 384/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND huyện về việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn huyện Cao Lộc; Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 24/5/2023 của UBND huyện về thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng 7 đồng, đơn vị huyện Cao Lộc giai đoạn 2021-2030”; Kế hoạch số 308/KH-UBND, ngày 05/9/2022 của UBND huyện về thực hiện Chương trình “Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn huyện Cao Lộc; Kế hoạch số 318/KH-UBND, ngày 15/9/2022 của UBND huyện về thực hiện giai đoạn 2 Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ...

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC; Thông tư số 33/2021/TT-BGDĐT ngày 26/11/2021 về ban hành chương trình xóa mù chữ; Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập, XMC... nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng của việc biết chữ đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội.

- Tiếp tục củng cố và phát huy vai trò của các TTHTCĐ trong hoạt động xây dựng xã hội học tập, vận động người dân tham gia các hoạt động phổ biến kiến thức tại địa phương, xây dựng, kiên cố hóa trường học các cấp, tạo cơ hội học tập cho các đối tượng phổ cập, quy hoạch mạng lưới trường học phù hợp với địa bàn. Tăng cường cơ sở vật chất trường học, kiên cố hóa trường lớp học, xây dựng trường chuẩn quốc gia.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát người mù chữ, người tái mù chữ trên địa bàn; Nâng cao trách nhiệm của Ban giám đốc TTHTCĐ, TT GDNN-GDTX đối với công tác XMC. Khen thưởng những đơn vị, cá nhân thực hiện tốt công tác XMC; tôn vinh, tuyên dương và biểu dương những điển hình, tấm gương người dạy, người học XMC.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung thực hiện	Chỉ đạo, phụ trách	Đ.chính thực tế
Tháng 1	- Kiện toàn Ban Chỉ đạo Đổi mới Giáo dục và Đào tạo cấp xã; kiện toàn Ban Quản lý của Trung tâm HTCĐ. - Ban Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch và tổ chức	BCĐĐMGD&ĐT xã	

	hợp phân công thực hiện.		
Tháng 2-4	- Chỉ đạo BGH các nhà trường tổ chức hợp phân công thực hiện. - Tham gia tập huấn (nếu có)	BGH các nhà trường	
Tháng 5	- Chỉ đạo các nhà trường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ cuối năm học. Rà soát lại các đối tượng mù chữ, xây dựng các giải pháp nâng cao tỷ lệ biết chữ mức độ 2 độ tuổi 15- 60 tuổi tại địa phương. - Chỉ đạo xét tốt nghiệp THCS, HTCTTH, công nhận trẻ em 5 tuổi HTCTGDMN.	BGH các nhà trường.	
Tháng 6	- Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh học sinh các lớp đầu cấp. - Chỉ đạo các nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn nghiệp vụ điều tra, cách thức cập nhật dữ liệu lên phần mềm của Bộ, tổng hợp, lập hồ sơ công nhận chuẩn phổ cập giáo dục xóa mù chữ cho các thành viên BCD ĐMGD&ĐT xã. - Các nhà trường tham gia và tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ hè 2024.	BGH các nhà trường	
Tháng 7	- Chỉ đạo BGH các nhà trường thành lập các tổ điều tra liên cấp, phân công nhiệm vụ cụ thể tổ chức thực hiện. - Chỉ đạo tiến hành điều tra PCGD (MN, TH, THCS), xóa mù chữ cùng thời điểm. - Phân công các thành viên BCD ĐMGD&ĐT phụ trách cụ thể từng thôn bản, rà soát số liệu, lựa chọn các giải pháp tối ưu để thực hiện điều tra PCGD, XMC 2024.	BGH các trường và toàn thể cán bộ, GV, NV	
Tháng 8	- Chỉ đạo các nhà trường tổng hợp, cập nhật dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ PCGD (MN, TH, THCS), xóa mù chữ cấp xã. - Chỉ đạo các nhà trường tổ chức kiểm tra kỹ thuật trước khi tổ chức kiểm tra công nhận cấp huyện. - Các nhà trường tham gia và tổ chức bồi dưỡng chính trị hè cho CB, GV, NV trong toàn trường. - Chỉ đạo ổn định tổ chức các nhà trường, chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới.	BGH các trường và toàn thể cán bộ, GV, NV	
Tháng 9	- Tham mưu cho UBND xã ra quyết định thành lập đoàn tự kiểm tra công nhận xã duy trì đạt chuẩn PCGD (MN, TH, THCS), xóa mù chữ năm 2024. - Chỉ đạo việc tổng hợp, chuẩn hóa dữ liệu,	- BGH các trường	

	hoàn thiện hồ sơ PCGD (MN, TH, THCS), xóa mù chữ cấp xã.	- BCĐ ĐMGD&ĐT xã	
Tháng 10-11	- Tham mưu cho UBND xã trình UBND huyện ra quyết định kiểm tra công nhận kết quả PCGD (MN, TH, THCS), xóa mù chữ năm 2024. - Đón tiếp đoàn kiểm tra công nhận phổ cập của huyện.	- BCĐ ĐM GD&ĐT xã - BGH các trường	
Tháng 12	- Chỉ đạo các nhà trường công tác ôn tập, chuẩn bị thi học kì I năm học 2024- 2025. - Họp Ban chỉ đạo để tổng kết công tác PCGD năm 2024 và triển khai kế hoạch thực hiện năm 2025. - Dự thảo kế hoạch hoạt động năm 2025.	- BGH các trường - Ban chỉ đạo PCGD xã	

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024 của xã Bình Trung. Yêu cầu Ban chỉ đạo ĐMGD&ĐT, cán bộ, giáo viên, nhân viên các nhà trường nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- BCĐ ĐMGD&ĐT huyện Cao Lộc;
- Ban chỉ đạo ĐMGD&ĐT xã;
- Các thành viên trong BCĐ;
- Các nhà trường.
- Lưu./.

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO ĐMGD&ĐT

**CHỦ TỊCH UBND XÃ
Hà Minh Phú**